

Bản án số: 215/2020/HS-ST

Ngày: 22/9/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**
- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Bà Tạ Thị Phúc
- **Các Hội thẩm nhân dân:** Ông Đoàn Văn Minh; Ông Trần Quốc Sơn.
- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Hạnh Hoa - Thư ký Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm;
- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm tham gia phiên tòa:** Bà Lưu Thị Dáng Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 218/2020/TLST-HS ngày 03 tháng 9 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 214/2020/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 9 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Cao Văn H, sinh năm 1969. Nơi ĐKNKTT: G, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Văn hóa: 07/10. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Con ông: Cao Văn C. Con bà: Vũ Thị L. Tiền án: 03 tiền án: Ngày 21/09/1995, Tòa án nhân dân huyện Cư Jút, Đắk Lắk tuyên phạt 20 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản, bản án số 09. Xác minh về giấy ra trại tại Cục hồ sơ nghiệp vụ - Bộ công an có công văn trả lời số 15761 trả lời về việc hiện không có tài liệu (bút lục 121). Xác minh thi hành án dân sự bị can chưa nộp hết án phí, hiện vẫn còn 10.000 đồng (bút lục 94); Ngày 21/06/1997, Tòa án nhân dân huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk tuyên phạt 12 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản, bản án số 15. Tuy nhiên xác minh tại Tòa án nhân dân huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk trả lời hiện không còn lưu giữ thông tin bản án số 15 do bị thất lạc (bút lục 98). Ra trại ngày 05/01/1998 (bút lục 122). Xác minh thi hành án dân sự hiện không quản lý hồ sơ thi hành án dân sự của bản án số 15/HSST ngày 21/06/1997 đối với Cao Văn H (bút lục 101); Ngày 14/08/2000, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam tuyên phạt 20 năm về tội Cướp tài sản, tội Mua bán trái phép vũ khí quân dụng, phương tiện kỹ thuật quân sự, Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng, phương tiện kỹ thuật quân sự, tội Trộm cắp tài sản; bản án số 106. Xác minh thi hành án dân sự bị can có Quyết định được miễn thi

hành án (bút lục 118, 119, 120). Ra trại ngày 21/08/2017 (bút lục 123). Tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 22/03/2020, hiện đang tạm giam tại Trại giam số 1 Công an thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

2. **Nguyễn Anh T**, sinh năm 1989. Nơi ĐKNKTT: Q, huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Văn hóa: 12/12. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Con ông: Nguyễn Bá H. Con bà: Đỗ Thị L. Nhân thân: Ngày 02/07/2020, Tòa án nhân dân huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ tuyên phạt 36 tháng tù giam về tội Mua bán trái phép chất ma túy, bản án số 24. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/03/2020, hiện đang tạm giam tại Trại giam số 1 Công an thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 16 giờ 15 phút ngày 21/03/2020 tổ công tác Kế hoạch 141 (Y26) – Công an thành phố Hà Nội làm nhiệm vụ tại khu vực ngã 4 đường Phạm Hùng – Nguyễn Hoàng thuộc phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội phát hiện Cao Văn H điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Dream BKS: Y phía sau chở Nguyễn Anh T có biểu hiện nghi vấn, tiến hành kiểm tra phương tiện phát hiện tại yên xe máy giữa vị trí ngồi của H và T có 01 gói giấy màu trắng bên trong chứa 03 gói giấy nhỏ màu vàng chứa chất bột màu trắng. Tại chỗ T khai nhận các gói giấy bên trong chứa ma túy Heroine. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, dẫn giải Cao Văn H và Nguyễn Anh T cùng tang vật đến bàn giao cho Công an quận Nam Từ Liêm để điều tra làm rõ.

Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) gói giấy màu trắng bên trong chứa 03 gói giấy nhỏ màu vàng chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen đã qua sử dụng (thu giữ của Nguyễn Anh T);

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 4 màu trắng đen, có số thuê bao 0563077028 (thu giữ của Cao Văn H);

- 01 (một) xe máy nhãn hiệu Honda Dream BKS: Y (thu giữ của Cao Văn H).

Tại Bản Kết luận giám định số 2415/KLGD-PC09 ngày 28 tháng 03 năm 2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Bộ công an xác định: ***chất bột màu trắng bên trong 03 gói giấy màu trắng đều là ma túy loại Heroine, khối lượng: 0,559 gam.***

Quá trình điều tra xác định:

Nguyễn Anh T và Cao Văn H là đối tượng nghiện ma túy nên thường tìm mua ma túy về sử dụng. Khoảng 13 giờ ngày 21/03/2020 T liên lạc với H hỏi địa điểm mua ma túy Heroin và rủ H cùng mua ma túy Heroine để sử dụng. T là người bỏ tiền ra mua Heroine. H đồng ý. Sau khi thống nhất, cả hai hẹn gặp nhau ở khu vực bến xe Mỹ Đình. Sau đó T từ nhà ở huyện Tam Nông, Phú Thọ đi xe khách từ Phú Thọ đến bến xe Mỹ Đình để gặp H. Tại đây H sử dụng xe máy nhãn hiệu Honda Dream BKS: Y đón và đưa T đến khu vực ngã 4 Trần Khát Chân đoạn giao cắt với đường Kim Ngưu và đường Lò Đúc, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội thì dừng lại. H bảo T xuống xe đứng chờ để H đi mua ma túy. Tại đây T đưa cho H số tiền 800.000 đồng (Tám trăm nghìn đồng) đưa cho H để đi mua ma túy, H cầm tiền sau đó một mình điều khiển xe máy đến khu vực ngã 3 phố Lò Đúc đoạn giao cắt với đường Trần Khát Chân, phường Đồng Mác, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội thì gặp một người phụ nữ khoảng 40 tuổi (hiện chưa xác định được nhân thân lai lịch) mua của người này 03 gói Heroine được gói chung trong một gói giấy màu trắng. Sau khi mua được ma túy, H điều khiển xe quay lại gặp T rồi cả hai cùng đi về khu vực bến xe Mỹ Đình để tìm địa điểm sử dụng. Trên đường đi gần đến ngã tư Phạm Hùng giao Nguyễn Hoàng, H giao lại gói ma túy cho T để T cất giấu ở vị trí yên xe máy giữa T và H ngồi. Cả hai đi được khoảng 30 mét thì bị Tổ công tác Y26/141 Công an thành phố Hà Nội kiểm tra phát hiện bắt quả tang thu giữ cùng tang vật.

Tại Cơ quan điều tra Cao Văn H và Nguyễn Anh T đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu ở trên.

Đối với đối tượng bán ma túy cho H (như H khai). Quá trình điều tra không xác định được nhân thân lai lịch nên không có căn cứ xử lý.

Nguồn gốc xe máy nhãn hiệu Honda Dream BKS: Y Cao Văn H khai là xe của H mua lại vào năm 2018 của người không quen biết ở khu vực Cầu Giấy, khi mua không có giấy tờ mua bán. Tại Bản kết luận giám định số 2893 ngày 27/05/2020 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: Không xác định được số khung nguyên thủy (đã bị tẩy xóa), số máy không tra cứu ra dữ liệu tìm kiếm. Tra cứu số biển kiểm soát 29Y7-3991 gắn trên xe đứng tên anh Phùng Anh D (địa chỉ: Đồng Đa, Hà Nội) tuy nhiên qua xác minh Công an phường Trung Liệt cung cấp tại địa chỉ trên không có ai tên Phùng Anh D sinh sống.

Quá trình điều tra: Bị cáo Cao Văn H và Nguyễn Anh T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như trên.

Bản cáo trạng số 219/CT-VKS ngày 26/8/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm truy tố bị cáo Cao Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, truy tố bị cáo Nguyễn Anh T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Cao Văn H và Nguyễn Anh T khai nhận hành vi của mình, thành khẩn nhận tội.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quan điểm như cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Cao Văn H từ **5** năm **6** tháng đến **6** năm **6** tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 56, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Anh T từ 18 đến 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt với bản án số 24/HSST ngày 02/7/2020 của Tòa án nhân dân huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là từ **4** năm **6** tháng đến **5** năm tù.

Về vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong còn nguyên vẹn tại các mép dán có chữ ký niêm phong của Nguyễn Anh T, cán bộ Lê Xuân Trung và giám định viên Trương Trọng Việt; tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động Nokia 105 (tại thời điểm bàn giao máy điện thoại không lên nguồn) màu đen, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 4 (tại thời điểm bàn giao máy điện thoại không lên nguồn) màu trắng đen và 01 xe máy nhãn hiệu Honda Dream BKS Y có số máy VTTJL1P50FMG 001827 Đã qua sử dụng Theo Biên bản giao nhận vật chứng số 222 ngày 31/8/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận Nam Từ Liêm với Cơ quan thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung với các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, các bị cáo Cao Văn H và Nguyễn Anh T khai nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng truy tố. Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản thu giữ vật chứng, kết luận giám định, phù hợp với lời khai của người làm chứng cùng các tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 16 giờ 15 phút ngày 21 tháng 03 năm 2020, tại khu vực ngã tư đường Phạm Hùng – Nguyễn Hoàng, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội Cao Văn H và Nguyễn Anh T đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,559 gam Heroine mục đích để sử dụng thì bị Tổ công tác Kế hoạch 141-Y26- Công an thành phố Hà Nội bắt quả tang cùng tang vật.

[2] Hành vi nêu trên của bị cáo Cao Văn H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, hành vi của bị cáo Nguyễn Anh T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm truy tố bị cáo Cao Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, truy tố bị cáo Nguyễn Anh T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, phù hợp quy định pháp luật.

[3] Đánh giá về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đều có nhân thân xấu. Bị cáo Cao Văn H phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, bị cáo Nguyễn Anh T thực hiện hành vi phạm tội trong thời gian đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú về một hành vi phạm tội khác. Bị cáo T đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự và có bố đẻ là người có công với cách mạng. Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, do đó bị cáo H được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo Nguyễn Anh T được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

[4] Căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo đã được phân tích ở trên thì đối với bị cáo Cao Văn H phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn trong khung hình phạt được quy định tại khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, đối với bị cáo Nguyễn Anh T phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn trong khung hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[5] Về xử lý vật chứng: Cần tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong còn nguyên vẹn tại các mép dán có chữ ký niêm phong của Nguyễn Anh T, cán bộ Lê Xuân Trung và giám định viên Trương Trọng Việt; tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động Nokia 105 (tại thời điểm bàn giao máy điện thoại không lên nguồn) màu đen, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 4 (tại thời điểm bàn giao máy iện thoại không lên nguồn) màu trắng đen và 01 xe máy nhãn hiệu Honda Dream BKS Y có số máy VTTJL1P50FMG 001827

Đã qua sử dụng Theo Biên bản giao nhận vật chứng số 222 ngày 31/8/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận Nam Từ Liêm với Cơ quan thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[7] Về đề nghị của Viện kiểm sát đối với vụ án: Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo Cao Văn H từ **5 năm 6 tháng** đến **6 năm** tù là phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội; bị cáo Nguyễn Anh T từ **18** đến **24** tháng tù là chưa phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội.

[8] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: xét thấy Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng và đầy đủ trình tự thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật. Các hành vi, quyết định tố tụng đều hợp pháp, đảm bảo việc điều tra, truy tố vụ án đúng quy định. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không khiếu nại gì về hành vi, quyết định của những người tiến hành tố tụng nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[10] Các bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015;
- Điều 38; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015;

Tuyên bố bị cáo Cao Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Cao Văn H 6 (sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22/3/2020.

Căn cứ vào:

- Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015;
- Điều 38; Điều 56; Điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Anh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Anh T 30 tháng tù. Tổng hợp với hình phạt 36 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy tại Bản án hình sự sơ thẩm số 24/2020/HS-ST ngày 02/7/2020 của Tòa án nhân dân huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ. Buộc bị cáo Nguyễn Anh T phải chấp hành hình phạt chung của 2 Bản án là **5 (năm) năm 6 (sáu) tháng** tù, thời hạn tù tính từ ngày 22/3/2020, nhưng được trừ thời hạn tạm giữ (từ ngày 03/01/2020 đến ngày 09/01/2020) tại Bản án hình sự sơ thẩm số 24/2020/HS-ST ngày 02/7/2020 của Tòa án nhân dân huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào:

- Điều 47, Điều 48 Bộ luật Hình sự 2015;
- Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015;

- Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong còn nguyên vẹn tại các mép dán có chữ ký niêm phong của Nguyễn Anh T, cán bộ Lê Xuân Trung và giám định viên Trương Trọng Việt; tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động Nokia 105 (tại thời điểm bàn giao máy điện thoại không lên nguồn) màu đen, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 4 (tại thời điểm bàn giao máy ien thoại không lên nguồn) màu trắng đen và 01 xe máy nhãn hiệu Honda Dream BKS Y có số máy VTTJL1P50FMG 001827 Đã qua sử dụng Theo Biên bản giao nhận vật chứng số 222 ngày 31/8/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận Nam Từ Liêm với Cơ quan thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm.

Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí Hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND Q.Nam Từ Liêm;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Công an Q.Nam Từ Liêm;
- TT lý lịch-Sở Tư pháp TP.Hà Nội;
- Chi cục THADS Q.Nam Từ Liêm;
- Lưu HS - VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Tạ Thị Phúc